TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2022/QĐST - HNGĐ	*Sơn Động, ngày 11 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 138/2022/HNGĐ – ST, ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1986
Địa chỉ: TDP Đ, thị trấn T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Lương Đức C, sinh năm 1983
Địa chỉ: TDP Đ, thị trấn T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Lương Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao chị Hoàng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lương Hoàng A, sinh ngày 14/6/2008 và cháu Lương Hoàng A1, sinh ngày 01/01/2019. Về cấp dưỡng nuôi con chị N không có yêu cầu.

Anh C có quyền được thăm nom con chung sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này của anh C.

Về án phí: Chị Hoàng Thị N và anh Lương Đức C thỏa thuận chị N chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 150.000đ chị N đã nộp tạm ứng án phí DSST, theo biên lai số 0015415 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Hoàn trả chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND TT A;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn